



# BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 3 | Tháng 11/2024



Xuất nhập khẩu đến giữa tháng 11/2024: tăng gần 16% so với cùng kỳ năm trước

Tín dụng được đánh giá rủi ro môi trường và xã hội chiếm 22% tổng dư nợ

Hoạt động sản xuất, kinh doanh ở Mỹ lên cao nhất trong vòng hơn 2 năm rưỡi qua

Giá vàng thế giới trong tuần tăng gần 6%

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



**HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM**  
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

## **BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ**

### **Tuần 3 tháng 11 (18-22/11/2024)**

#### **CÁC THÔNG TIN CHÍNH**

##### **Kinh tế - tài chính thế giới**

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh ở Mỹ lên cao nhất trong vòng hơn 2 năm rưỡi qua;
- Hoạt động kinh tế khu vực EURO trở lại suy giảm, lạm phát có dấu hiệu nhích lên;
- Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát giảm tốc, xuất khẩu hồi phục;
- FDI vào Trung Quốc giảm gần 30% trong 10 tháng đầu năm nay;
- Fed: Nợ công là rủi ro lớn nhất với ổn định tài chính Mỹ;
- Giá vàng thế giới trong tuần tăng gần 6%.

##### **Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam**

- WB: Việt Nam cần có một chiến lược tổng thể thúc đẩy tăng trưởng năng suất, thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân và nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu;
- Xuất nhập khẩu đến giữa tháng 11/2024: tăng gần 16% so với cùng kỳ năm trước;
- Lãi suất huy động có xu hướng lan rộng;
- Tiền gửi không kỳ hạn của toàn ngành duy trì ổn định ;
- Tín dụng được đánh giá rủi ro môi trường và xã hội chiếm 22% tổng dư nợ;
- Lãi suất VND LNH giảm mạnh trở lại qua các phiên;
- NHNN bơm ròng 5.650,27 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua kênh OMO.

##### **Thông tin hội viên**

- Tăng cường năng lực cạnh tranh cho tổ chức tài chính với dữ liệu;
- Vietcombank lần đầu phát hành thành công 2.000 tỷ đồng trái phiếu xanh;
- VietinBank kiên định với mục tiêu tăng trưởng bền vững;
- BIDV tài trợ tín dụng xanh cho dự án Nhà máy Cơ khí công nghệ cao Nghi Sơn;
- MB phát hành báo cáo “Ngành ngân hàng và thế hệ người tiêu dùng mới”.

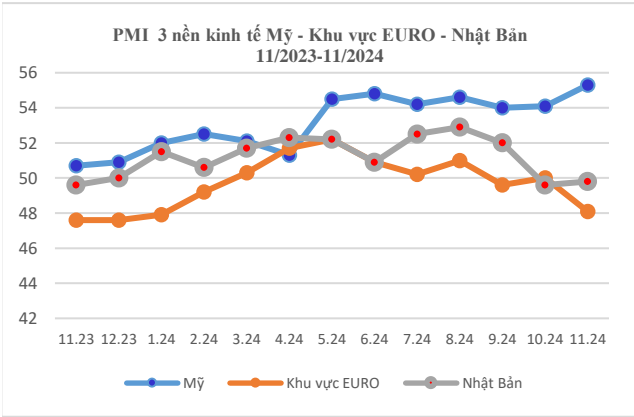
# A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

## I. Kinh tế thế giới

### Tình hình sản xuất kinh doanh các nền kinh tế lớn tháng 11/2024

Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) sơ bộ tháng 11/2024 được S&P công bố cho thấy có sự khác biệt giữa nền kinh tế Mỹ với khu vực EURO và Nhật Bản:

Hoạt động sản xuất, kinh doanh ở Mỹ đang ở mức cao nhất trong vòng hơn 2 năm rưỡi qua, trong khi lại trở lại suy giảm ở khu vực EURO, còn ở Nhật Bản xu thế giảm vẫn tiếp tục sang tháng thứ 2 liên tiếp.



### Kinh tế Mỹ: Thị trường lao động vẫn ổn định

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần giữa tháng 11/2024 giảm 6.000 đơn còn 213.000 – mức thấp nhất kể từ tháng 4/2024, dưới mức dự báo (220.000), thêm dữ liệu cho thấy thị trường lao động Mỹ vẫn rất mạnh mẽ dù chính sách thắt chặt lãi suất của Fed trong vài quý vừa qua.

### Kinh tế khu vực EURO:

Lạm phát giá tiêu dùng (CPI) lại có dấu hiệu nhích lên khi đạt mốc 2% y/y trong tháng 10/2024 vừa qua, vượt mức tháng trước (1,7% - thấp nhất kể từ tháng 4/2021). Tuy nhiên, mức tăng về cuối năm nay còn có yếu tố nền thấp. So với tháng trước, CPI tăng 0,3% m/m, sau mức giảm 0,1% của tháng trước.

Mức lạm phát ở khu vực EURO hiện đã về mức mục tiêu của ECB.

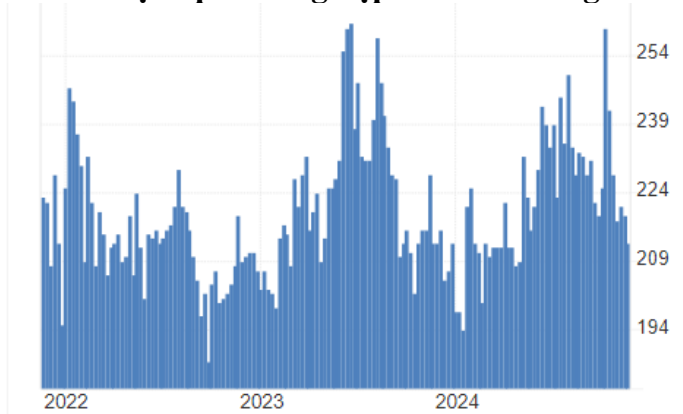
### Cụ thể:

Mỹ: Tăng trưởng và hoạt động kinh doanh tháng 11/2024 đang lên mức cao nhất trong vòng 2 năm rưỡi qua (PMI tổng hợp cao nhất 31 tháng, dịch vụ 32 tháng, sản xuất dù vẫn suy giảm nhưng mức giảm đã thu hẹp đạt mức cao nhất 4 tháng qua). Doanh nghiệp kỳ vọng tăng trưởng trong năm tới khi nền kinh tế hồi phục mạnh, lãi suất giảm và các chính sách hỗ trợ từ nội các mới.

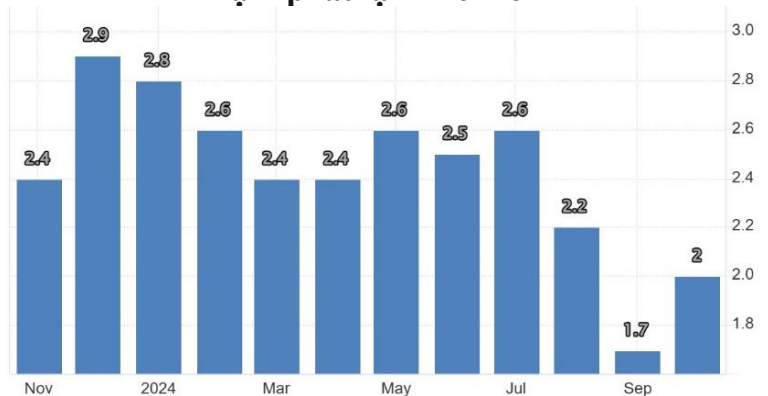
Khu vực EURO: Hoạt động sản xuất, kinh doanh trở lại vùng suy giảm (PMI tổng hợp giảm mạnh còn 48,1 điểm từ mức trung tính 50 điểm tháng trước, cũng là xuống mức thấp nhất trong vòng 10 tháng qua. Khu vực dịch vụ còn 49,2 điểm, khu vực sản xuất tiếp tục giảm sâu còn 45,2 điểm. Doanh nghiệp tiếp tục đối mặt thách thức tìm kiếm đơn hàng mới khi đã liên tiếp giảm trong 6 tháng qua. Niềm tin kinh doanh sụt giảm trong khi lạm phát giá đầu vào, đầu ra lại nhích lên.

Nhật Bản: PMI sơ bộ phản ánh sự suy giảm tháng thứ 2 liên tiếp; khu vực dịch vụ có sự cải thiện khiêm tốn trong khi khu vực sản xuất vẫn suy giảm liên tiếp trong 5 tháng liên.

### Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu vẫn giảm thấp



### Lạm phát lại nhích lên



### Thặng dư thương mại lớn hơn dự kiến

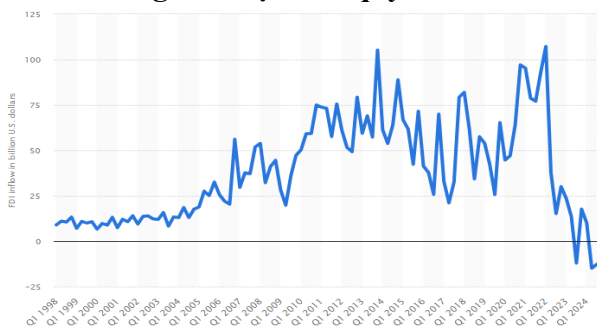
Trong tháng 9/2024, xuất khẩu tăng 0,6%, thu về gần 238 tỷ EURO; nhập khẩu giảm 0,6%. Thặng dư thương mại hàng hóa 12,5 tỷ EURO so với mức 9,8 tỷ EURO cách đây 1 năm.

### Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát giảm tốc, xuất khẩu hồi phục

	Tháng 10	Tháng 9	Dự báo
<b>CPI toàn phần</b>	+2,3 y/y +0,4%	2,5% 0,3%	2,4%
<b>CPI lõi</b>	+2,3% y/y	2,4%	2,2%
<b>Xuất khẩu</b>	+3,1% y/y	-1,7%	+2,2%
<b>Nhập khẩu</b>	+0,4% y/y	+1,8%	-0,3%

### Kinh tế Trung Quốc: FDI 10 tháng đầu năm giảm gần 30%

#### FDI giảm mạnh từ quý I/2022



Ủy ban châu Âu (EC) dự báo khu vực EURO sẽ đạt mức tăng 0,8% trong năm nay – tương đương mức dự báo hồi tháng 4/2024. Mức dự báo năm 2025 được điều chỉnh giảm từ 1,4% xuống còn 1,3% và với năm 2026 sẽ tăng lên 1,6%. Dự báo lạm phát 2024 vào khoảng 2,4%; còn các năm 2025 và 2026 lần lượt ở mức 2,1% và 1,9%.

Lạm phát tháng 10/2024 ở mức thấp nhất 9 tháng, kể từ tháng 1/2024. Lạm phát lõi cũng chạm mức thấp nhất 6 tháng ở con số 2,3%.

Xuất khẩu vượt dự báo, nhập khẩu bất ngờ tăng. Cán cân thương mại hàng hóa thu hẹp mạnh (từ trên 702 tỷ JPY trong tháng trước xuống còn trên 461 tỷ JPY) khi xuất khẩu tăng nhanh hơn nhập khẩu.

Trong 10 tháng đầu năm 2024, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Trung Quốc đã giảm 29,8% so với cùng kỳ năm ngoái xuống còn 693,21 tỷ CNY (khoảng 96,29 tỷ USD). Khoảng 11,6% trong tổng FDI này đổ vào các ngành sản xuất công nghệ cao, tăng 0,7 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm ngoái.

Các nguồn FDI chính là từ Đức (7,5%), Úc (6%) và Singapore (4,4%). Tính riêng trong tháng 10/2024, có khoảng 52,61 tỷ CNY vốn FDI, giảm so với mức 60,41 tỷ CNY của tháng trước.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Tradingeconomics

## II. Thị trường tài chính

### Động thái chính sách các NHTW lớn

#### Fed: Nợ công là rủi ro lớn nhất với ổn định tài chính Mỹ

LÃI SUẤT (ĐIỂM CƠ BẢN)	XÁC SUẤT FED ĐIỀU CHỈNH LÃI SUẤT TRONG CUỘC HỌP THÁNG 12/2024		
	HIỆN TẠI *	TUẦN TRƯỚC 15/11/2024	THÁNG TRƯỚC 24/10/2024
425-450	52.7%	61.9%	71.7%
450-475 (hiện tại)	47.3%	38.1%	27.2%
475-500	0.0%	0.0%	1.1%

\* Dữ liệu tính đến ngày 24/11/2024 của CME

Theo công cụ CME FedWatch, xác suất Fed cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản vào cuộc họp chính sách tháng 12/2024 giảm còn gần 53% so với mức gần 62% của tuần trước đó.

Kết quả khảo sát ổn định tài chính định kỳ 6 tháng/lần của FED chỉ ra những rủi ro đe dọa ổn định tài chính Mỹ gồm: Lo ngại về sự bền vững nợ công của Mỹ; căng thẳng leo thang ở Trung Đông và sự không chắc chắn về chính sách.

Nguồn: Fed

## III. Thị trường hàng hóa quốc tế

### Giá dầu thế giới trong tuần tăng 6%

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (22/11/2024), hợp đồng dầu Brent tăng 94 cent (gần 1,3%) lên 75,17 USD/thùng. Hợp

### Giá vàng thế giới trong tuần tăng gần 6%

Kết thúc phiên cuối tuần (22/11/2024), hợp đồng vàng giao ngay tăng 1,5% lên 2.709,24 USD/oz - mức cao nhất kể từ ngày 06/11/2024. Hợp đồng vàng tương lai tăng

đồng dầu WTI tăng 1,14 USD (trên 1,6%) lên 71,24 USD/thùng.

Cả tuần, dầu Brent tăng gần 6%, còn dầu WTI tăng 6,3%, khi chiến sự Nga-Ukraine căng thẳng hơn sau khi Anh và Mỹ cho phép Ukraine tấn công Nga bằng vũ khí của họ.

### **Giá tiêu có xu hướng tăng**

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần, Cộng đồng Hồ tiêu Quốc tế (IPC) niêm yết giá tiêu đen Lampung (Indonesia) chốt tại 6.470 USD/tấn; giá tiêu đen Brazil ASTA 570 ở mức 6.000 USD/tấn; giá tiêu đen Kuching (Malaysia) ASTA mức 8.400 USD/tấn.

Giá tiêu trắng Muntok 9.055 USD/tấn; giá tiêu trắng Malaysia ASTA ở mức 10.500 USD/tấn.

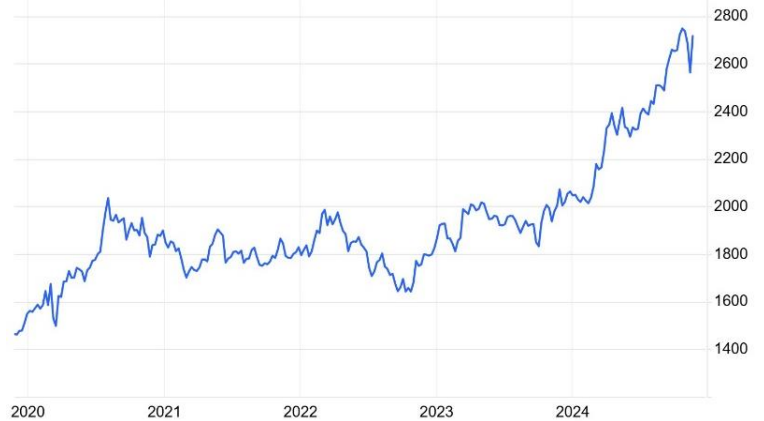
Giá tiêu đen Việt Nam giao dịch ở 6.200 USD/tấn với loại 500 g/l; loại 550 g/l mức 6.500 USD/tấn; giá tiêu trắng ở mức 9.400 USD/tấn. Mức giá tiêu các nước giữ ổn định.

1,4% lên 2.712,20 USD/oz. Cả tuần, giá vàng đã tăng đến 5,7% - tuần tăng giá mạnh nhất kể tháng 3/2023 - khi cuộc khủng hoảng ngân hàng ngăn làm chao đảo thị trường toàn cầu khiến nhà đầu tư tìm đến các tài sản an toàn hơn.

Tuần này, giá vàng tăng mạnh là do chiến sự Nga – Ukraine leo thang. Vàng tiếp tục tăng vào ngày 22/11/2024 ngay cả khi USD đạt mức cao nhất trong 2 năm và đồng Bitcoin leo lên mức đỉnh mọi thời đại.

Vàng có xu hướng lên giá mạnh trong thời kỳ căng thẳng địa chính trị, rủi ro kinh tế và môi trường lãi suất thấp.

### **Giá vàng trong tuần tăng gần 6%**



*Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg*

# DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 3 tháng 11 (18-22/11/2024)

## Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	4.5%-4.75%	5.25%-5%	07/11/2024	18/12/2024
ECB	EURO Zone	3.25%	3.50%	17/10/2024	12/12/2024
BOJ	Nhật Bản	0.25%	0.10%	31/07/2024	19/12/2024
PBoC	Tr/Quốc	3.10%	3.35%	21/10/2024	Không T/báo
RBA	Úc	4.35%	4.10%	07/11/2023	10/12/2024
BoE	Anh	4.75%	5.00%	07/11/2024	19/12/2024
BOK	Hàn Quốc	3.25%	3.50%	11/10/2023	28/11/2024
BI	Indonesia	6.00%	6.25%	18/09/2024	18/12/2024

## Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/-% tuần	+/-% tháng	+/-% từ đầu năm	+/-% năm
United States	4.4110	-0.03%	0.17%	0.55%	-0.07%
United Kingdom	4.3919	-0.08%	0.18%	0.85%	0.13%
Japan	1.0798	0.01%	0.10%	0.46%	0.35%
Australia	4.5770	-0.06%	0.11%	0.62%	0.09%
Germany	2.2520	-0.10%	-0.06%	0.22%	-0.37%
China	2.0810	-0.01%	-0.06%	-0.50%	-0.62%
Singapore	2.8610	-0.05%	-0.06%	0.16%	-0.08%
South Korea	2.9720	-0.11%	-0.15%	-0.20%	-0.74%
Vietnam	2.8200	-0.04%	0.02%	0.43%	0.28%
Indonesia	6.9080	0.01%	0.09%	0.42%	0.27%

## Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/-% tuần	+/-% tháng	+/-% từ đầu năm	+/-% năm
Dầu thô USD/Bbl	71.180	6.37%	0.58%	-0.66%	-6.06%
Khí ga USD/MMBtu	3.1220	10.59%	33.30%	34.16%	6.84%
Xăng USD/Gal	2.0566	5.55%	0.38%	-3.26%	-4.01%
Than USD/T	141.50	0.00%	-1.74%	-3.35%	15.84%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	2715.85	5.98%	-0.20%	31.67%	36.35%
Bạc USD/t.oz	31.342	3.65%	-7.33%	31.91%	32.47%
Lithium CNY/T	79100	0.51%	10.63%	-18.03%	-39.39%
Platin SD/t.oz	960.90	2.66%	-5.96%	-2.67%	4.95%

3. Nông sản	Giá	+/-% tuần	+/-% tháng	+/-% từ đầu năm	+/-% năm trước
Sữa USD/CWT	19.87	-0.25%	-12.66%	23.42%	16.00%
Cao su S Cents/Kg	188.30	0.97%	-4.85%	20.63%	29.24%
Coffee USD/Lbs	302.59	6.70%	20.09%	60.69%	69.37%
Bông USD/Lbs	70.75	5.92%	-1.15%	-12.65%	-11.99%
Gạo USD/cwt	15.1100	0.43%	0.03%	-13.76%	-11.90%
Đường USD/Lbs	21.37	-1.06%	-4.39%	3.84%	-20.79%
Chè INR/Kgs	217.97	0.00%	32.97%	43.66%	22.96%
Ngô USD/BU	426.0094	0.47%	1.67%	-9.60%	-8.97%

## Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/-% tuần	+/-% tháng	+/-% Từ đầu năm	+/-% năm
EURUSD	1.04172	-1.16%	-3.37%	-5.61%	-4.46%
GBPUSD	1.25325	-0.66%	-2.96%	-1.54%	0.00%
AUDUSD	0.65000	0.64%	-2.02%	-4.55%	-0.87%
USDJPY	154.710	0.27%	1.27%	9.68%	3.44%
USDCNY	7.25829	0.30%	1.72%	1.87%	1.53%
USDCAD	1.39758	-0.78%	1.00%	5.52%	2.07%
USDKRW	1404.07	0.60%	1.70%	8.47%	7.99%
DXY	107.522	0.80%	2.95%	6.06%	3.62%
USDSGD	1.34631	0.42%	1.77%	2.06%	0.44%

## Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/-% 1 tuần	+/-% 1 tháng	+/-% sv đầu năm	+/-% sv 1 năm	+/-% sv 3 năm
Dow Jones	+0.97%	+1.96%	+4.54%	+17.53%	+25.17%
S&P 500	+0.35%	+1.68%	+2.74%	+25.15%	+30.92%
Nasdaq	+0.16%	+1.73%	+3.19%	+26.60%	+33.35%
DAX	+0.92%	+0.58%	-0.62%	+15.35%	+20.54%
FTSE 100	+1.38%	+2.46%	-0.09%	+6.84%	+10.33%
CAC 40	+0.58%	-0.20%	-3.31%	-3.82%	-0.52%
Nikkei 225	+0.84%	-0.83%	+0.47%	+14.51%	+13.96%
Shanghai	-3.06%	-1.91%	-0.40%	+9.82%	+7.44%
Hang Seng	-1.89%	-1.01%	-6.15%	+12.80%	+9.51%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/-% tuần	+/-% tháng	+/-% Từ đầu năm	+/-% năm
Đồng USD/Lbs	4.0735	0.56%	-5.37%	4.97%	8.08%
Thép CNY/T	3306.00	4.03%	3.12%	-15.84%	-16.30%
Quặng sắt \$/T	102.02	-0.20%	-2.78%	-25.19%	-21.43%
Lead USD/T	2026.00	3.90%	-1.60%	-0.42%	-7.97%
Nhôm USD/T	2635.00	-0.83%	-0.94%	10.53%	18.45%
Thiếc USD/T	28750	-0.63%	-6.98%	13.12%	16.57%
Kẽm USD/T	2976.00	0.95%	-5.85%	11.96%	17.28%
Nikel USD/T	15856	2.32%	-2.56%	-3.17%	-3.21%

5. Nông sản – Thủy sản		Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia – Black Pepper	6,470	6,476	
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6,000	6,000	
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	6,400 6,200	6,540 6,340	
Điều US\$/kg	Kuming/ Trung Quốc	1,170	1,180	
	Godavari Ấn Độ	1,430	1,430	
Cá da trơn	Vietnam (US\$/kg)	1,67	1,65	
	Thái Lan (US\$/kg)	2,20	2,19	
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	5,45	5,47	
	Đông Java (Indonesia)	4,32	4,30	

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 23/11/2024

## B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

### I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

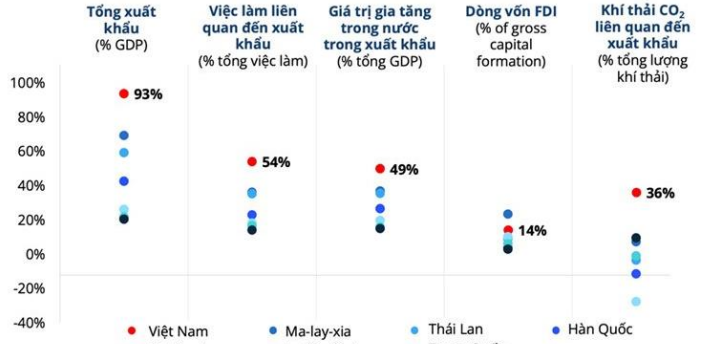
#### Lộ trình đưa Việt Nam trở thành nền kinh tế thu nhập cao (WB)

Để duy trì tăng trưởng nhanh chóng, Việt Nam cần chuyển đổi từ tham gia vào khâu lắp ráp cuối cùng thâm dụng lao động và có giá trị gia tăng thấp sang phát triển sản xuất và dịch vụ có giá trị gia tăng cao hơn.

Việt Nam cần có một chiến lược tổng thể thúc đẩy tăng trưởng năng suất, thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân và nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu.

(Báo cáo của WB: Việt Nam 2045: Thương mại trong một thế giới thay đổi – Con đường dẫn đến tương lai thu nhập cao)

#### Việt Nam được hưởng lợi từ thương mại toàn cầu nhiều hơn hầu hết các quốc gia



#### Các khuyến nghị chính sách trọng tâm

- **Gói chính sách 1:** Từ hạ thuế quan chuyển sang hội nhập thương mại sâu (trong khu vực)
- **Gói chính sách 2:** Từ nền kinh tế kép chuyển sang hội nhập chuỗi giá trị trong nước
- **Gói chính sách 3:** Từ lắp ráp khâu cuối chuyển sang các hoạt động giá trị cao
- **Gói chính sách 4:** Từ nền giáo dục cơ bản vững vàng chuyển sang hình thành lực lượng lao động có kỹ năng cao
- **Gói chính sách 5:** Từ chế tạo chế biến hàm lượng các-bon cao chuyển sang các mặt hàng xuất khẩu giảm thải các-bon và đảm bảo khả năng chống chịu
- Các chính sách chuyển đổi sang thu nhập cao theo hướng bao trùm

Nguồn: WB

#### Xuất nhập khẩu đến giữa tháng 11/2024: tăng gần 16% so với cùng kỳ năm trước

Dù nửa đầu tháng 11, hoạt động ngoại thương giảm nhẹ nhưng cán cân thương mại vẫn tiếp tục xuất siêu, góp phần tăng tổng cầu và thúc đẩy hồi phục ngành chế biến, chế tạo, kéo theo các ngành công nghiệp phụ trợ khác... Qua đó, góp phần củng cố nguồn cung ngoại tệ, đảm bảo ổn định tỷ giá và các cân đối lớn của nền kinh tế.

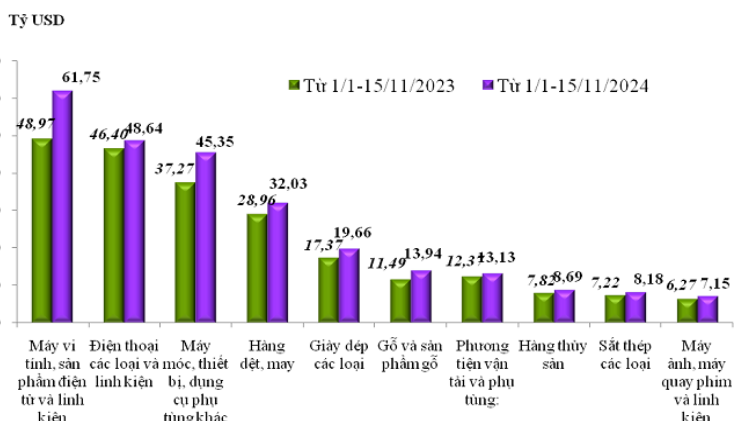
Tính từ đầu năm đến 15/11/2024, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 681,48 tỷ USD, tăng 15,7% (tăng thêm 92,28 tỷ USD) so với cùng kỳ 2023; trong đó, xuất khẩu tăng 14,8%, nhập khẩu tăng 16,6%...

Tính đến 15/11/2024, hoạt động xuất nhập khẩu của nhóm doanh nghiệp FDI:

-Tổng trị giá nhập khẩu đạt 209,16 tỷ USD, tăng 15,3% (7,79 tỷ USD) so với cùng kỳ

Chỉ tiêu	Thời gian	Trị giá (tỷ USD)	+/- kỳ trước (%)	Lũy kế (tỷ USD)	+/- cùng kỳ (%)
Xuất khẩu	K1-T11/2024	16.73	-13.7	352.38	14.8
Nhập khẩu	K1-T11/2024	16.70	-5.3	329.10	16.6
Xuất nhập khẩu	K1-T11/2024	33.44	-9.7	681.48	15.7
Cán cân TM	K1-T11/2024	0.03	-	23.28	-
Xuất khẩu	T10/2024	35.63	4.6	335.63	14.9
Nhập khẩu	T10/2024	33.60	5.8	312.28	16.8
Xuất nhập khẩu	T10/2024	69.24	5.2	647.91	15.8
Cán cân TM	T10/2024	2.03	-	23.35	-

#### Trị giá xuất khẩu một số mặt hàng chủ lực



2023, chiếm 63,6% tổng trị giá nhập khẩu cả nước.

- Tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa đạt 252,17 tỷ USD, tăng 13%, tăng 28,94 tỷ USD so với cùng kỳ 2023, chiếm 72% tổng trị giá xuất khẩu của cả nước.

Nguồn: TCHQ

### Lãi suất huy động có xu hướng lan rộng

Từ đầu tháng 11/2024, đã có 13 ngân hàng thương mại tăng lãi suất huy động gồm: ABBank, BaoViet Bank, HDBank, GPBank, LPBank, MB, Nam A Bank, IVB, Techcombank, Viet A Bank, VIB, và VietBank, đặc biệt Agribank là ngân hàng thương mại nhà nước lớn đã điều chỉnh tăng mạnh lãi suất tiết kiệm tuần trước.

Trong 2 tuần gần đây, xu thế tăng lãi suất tiết kiệm lại bắt đầu có xu hướng lan rộng.

### Mức lãi suất huy động cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,5%	3,95%	4,3%	5,55%	5,65%	5,8%	6,2%	6,3%
Ngân hàng	BACA Bank	BACA Bank	EXIM Bank	NCB	NCB	NCB	AB Bank	AB Bank

\*Cập nhật đến 23/11/2024

Đến hết tháng 8/2024, tổng lượng tiền gửi (của cả dân cư và các tổ chức kinh tế) vào hệ thống ngân hàng đạt mức cao kỷ lục từ trước đến nay là hơn 13,75 triệu tỷ đồng. Trong đó, lượng tiền gửi của dân cư đạt trên 6,92 triệu tỷ đồng, tăng 6% so với cuối năm 2023.

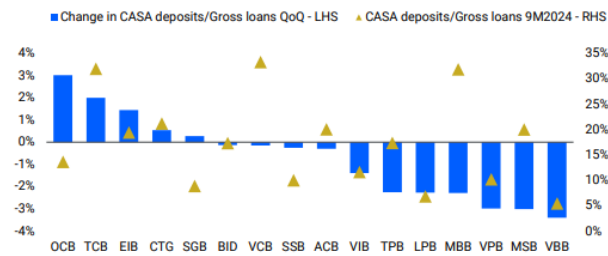
Đến hết 30/9/2024, tổng vốn huy động của hệ thống Ngân hàng đạt 14,5 triệu tỷ đồng. Đến hết tháng 10/2024, huy động vốn vào hệ thống ngân hàng có thể vượt 15 triệu tỷ đồng - mức cao nhất từ trước tới nay.

Nguồn: NHNNVN và các NHTM

### Tiền gửi không kỳ hạn của toàn ngành duy trì ổn định

Tiền gửi không kỳ hạn (CASA) của toàn ngành duy trì ổn định ở mức 19% tổng dư nợ cho vay khách hàng trong 9 tháng năm 2024.

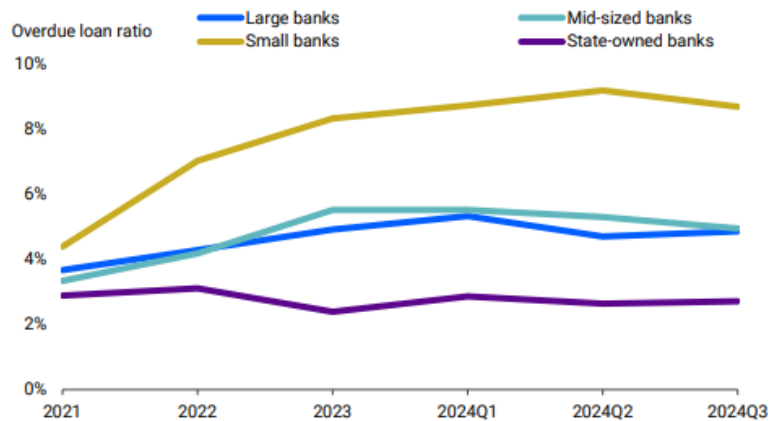
#### CASA toàn ngành duy trì ổn định



Note: Refer to the Appendix for the full name of banks  
Source: Bank data, Vietnam Investors Service

Tuy nhiên, rủi ro thanh khoản đang gia tăng khi các ngân hàng ngày càng phụ thuộc vào nguồn vốn thị trường ngắn hạn và lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh. Trong đó, rủi ro thanh khoản của các ngân hàng nhỏ và vừa gia tăng do sử dụng nhiều nguồn vốn ngắn hạn trong bối cảnh tăng trưởng tiền gửi chậm và lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh gần đây.

Exhibit 3: Loan delinquencies remained high for several small banks and mid-sized banks...



Note: Sector numbers include 27 listed banks  
Source: Bank data, Vietnam Investors Service

Rủi ro tài sản của các ngân hàng duy trì ổn định trong 9 tháng đầu năm 2024, với tác động hạn chế từ bão Yagi.

Từ giữa tháng 10/2024, lãi suất liên ngân hàng qua đêm đã tăng 3,5%, lên mức trung bình 6% sau những áp lực tỷ giá và thanh khoản thị trường thắt chặt hơn. Lãi suất liên ngân hàng nếu tiếp tục duy trì ở mức cao trong thời gian tới sẽ làm tăng rủi ro thanh khoản đối với các ngân hàng nhỏ và vừa”.

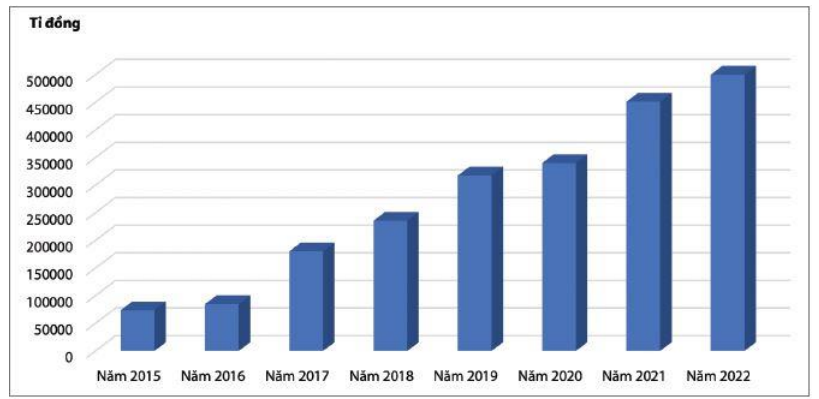
Nguồn: VIS

## Tín dụng được đánh giá rủi ro môi trường và xã hội chiếm trên 22% tổng dư nợ

Đến 30/9/2024 đã có 50 tổ chức tín dụng phát sinh dư nợ tín dụng xanh với dư nợ đạt trên 665.000 tỷ đồng, tăng 7,11% so với cuối năm 2023, chiếm tỷ trọng trên 4,5% tổng dư nợ toàn nền kinh tế.

Tín dụng xanh đang tập trung ở hai lĩnh vực là ngành năng lượng tái tạo, năng lượng sạch và nông nghiệp xanh.

## Dư nợ tín dụng xanh 2015-2022



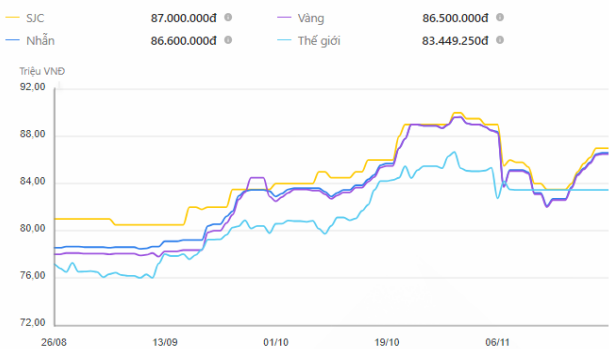
Các tổ chức tín dụng cũng đã tăng cường quản lý rủi ro về môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng, dư nợ tín dụng được đánh giá rủi ro môi trường và xã hội đạt 3,28 triệu tỷ đồng, chiếm hơn 22% trên tổng dư nợ cho vay của nền kinh tế, tăng 15,62% so với cuối năm 2023".

Nguồn: NHNN

## Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Ngày 24/11/2024

Hiện thị 3 Tháng



Cuối tuần, giá vàng miếng trong nước ổn định và duy trì ở mốc 87 triệu đồng/lượng. Vàng nhẫn lại tiếp đà tăng nhẹ với một số thương hiệu gần cán mốc tương đương vàng miếng - < 87 triệu đồng/lượng.

Cả tuần qua, giá vàng miếng SJC tăng thêm 3,5-5 triệu/lượng, từ 80 triệu đồng lên 85 triệu đồng (mua vào) và 83,5 triệu đồng lên 87 triệu đồng (bán ra). Giá vàng nhẫn tăng khoảng 4,4 đến 5,6 triệu đồng/lượng lên khoảng 85 triệu đồng (mua vào) và 86,5 triệu đồng/lượng (bán ra).

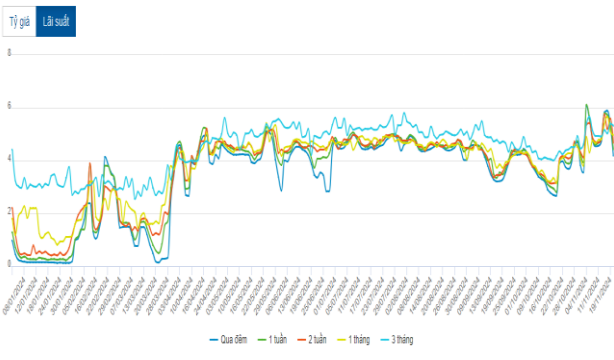
Nguồn: SJC/DOJI

## I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

### 2.1. Thị trường tiền tệ

#### Thị trường liên ngân hàng (LNH)

##### Lãi suất VND LNH (01/2024-11/2024)



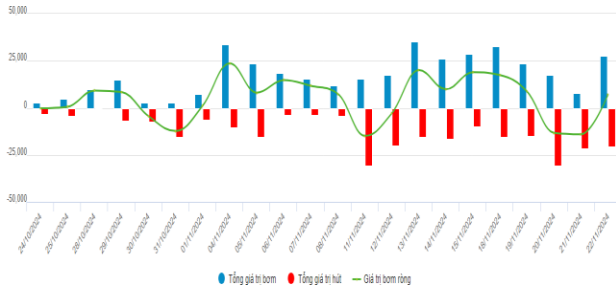
Trên thị trường tiền tệ liên ngân hàng tuần qua (18/11 - 22/11/2024), lãi suất VND LNH giảm mạnh trở lại qua các phiên. Chốt phiên ngày 22/11/2024, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: Qua đêm 4,60% (-1,18 điểm%); 1 tuần 4,76% (-1,04 điểm%); 2 tuần 4,86% (-0,88 điểm%); 1 tháng 4,98% (-0,52 điểm%).

Lãi suất USD LNH biến động nhẹ ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua. Phiên 22/11, lãi suất USD LNH, giao dịch tại: Qua đêm 4,60% (không thay đổi); 1 tuần 4,66% (+0,01 điểm%); 2 tuần 4,70% (không thay đổi) và 1 tháng 4,76% (+0,02 điểm%).

## Thị trường mở (OMO)

### Nghiệp vụ OMO

Diễn biến bơm hút ròng nghiệp vụ OMO theo ngày (tỷ đồng)



Trên thị trường OMO tuần qua (18/11 - 22/11/2024), qua kênh cầm cố, NHNN chào thầu kỳ hạn 7 ngày với khối lượng là 68.000 tỷ đồng, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Có 68.000 tỷ đồng trúng thầu, có 99.999,73 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua.

NHNN chào thầu tín phiếu NHNN 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 3.600 tỷ đồng trúng thầu, lãi suất giữ ở mức 4,0%, duy có 1 phiên giảm nhẹ xuống mức 3,97%. Có 41.250 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn trong tuần qua.

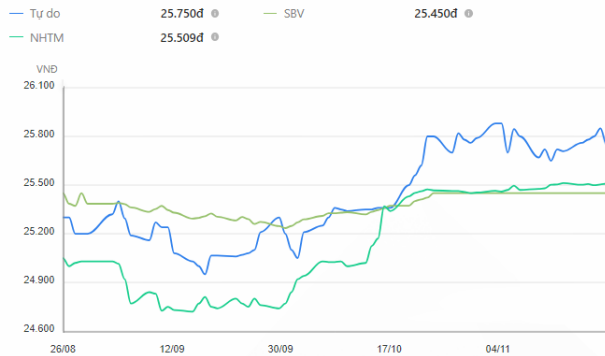
Như vậy, NHNN bơm ròng 5.650,27 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua kênh OMO. Có 68.000 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 18.050 tỷ đồng tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

## Thị trường ngoại hối

### Tỷ giá theo xu thế giảm

Ngày 22/11/2024

Hiện thị 3 Tháng



Trên thị trường ngoại hối tuần qua (18/11 - 22/11/2024), tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm đan xen. Chốt phiên ngày 22/11/2024, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.295 VND/USD, giảm nhẹ 03 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN tiếp tục niêm yết tỷ giá mua/bán giao ngay ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD.

Tỷ giá LNH trong tuần từ 18/11 - 22/11 chỉ dao động nhẹ. Kết thúc phiên 22/11, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.432, tăng 40 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Trên thị trường tự do, tỷ giá tăng các phiên đầu tuần rồi giảm trở lại. Chốt phiên ngày 22/11/2024, tỷ giá tự do tăng 50 đồng ở chiều mua vào và 40 đồng ở chiều bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 25.650 VND/USD và 25.750 VND/USD.

*Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp*

## C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

### **Tăng cường năng lực cạnh tranh cho tổ chức tài chính với dữ liệu**

*Chiều 20/11/2024, tại TP. Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam phối hợp với Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Công ty Cổ phần FiinGroup Việt Nam (FiinGroup) tổ chức tọa đàm “Phát triển ngành dịch vụ dữ liệu và phân tích dữ liệu tại Việt Nam”, nhằm cung cấp thông tin, giải pháp thực tiễn giúp tổ chức tài chính tăng cường năng lực cạnh tranh và tuân thủ quy định.*

### **Thúc đẩy phát triển dịch vụ dữ liệu, phân tích dữ liệu của bên thứ ba trong hoạt động ngân hàng**

*Sáng 22/11/2024, tại TP. Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam phối hợp với Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Công ty Cổ phần FiinGroup Việt Nam (FiinGroup) tổ chức tọa đàm “Phát triển dịch vụ dữ liệu và phân tích dữ liệu cung cấp bởi bên thứ ba tại Việt Nam”, nhằm thảo luận chuyên sâu về thúc đẩy phát triển dịch vụ và phân tích dữ liệu của bên thứ ba đối với hoạt động tài chính ngân hàng tại Việt Nam.*

### **Vietcombank lần đầu phát hành thành công 2.000 tỷ đồng trái phiếu xanh**

*Ngày 14/11/2024, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đã phát hành thành công 2.000 tỷ đồng trái phiếu xanh để cho vay các dự án thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường và dự án mang lại lợi ích về môi trường.*

### **VietinBank kiên định với mục tiêu tăng trưởng bền vững**

*Chiều 14/11/2024, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) đã tổ chức Hội nghị trực tuyến cập nhật kết quả kinh doanh quý III/2024 và 9 tháng đầu năm 2024, đồng thời định hướng hoạt động các tháng cuối năm 2024.*

### **BIDV tài trợ tín dụng xanh cho dự án Nhà máy Cơ khí công nghệ cao Nghi Sơn**

*Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đã ký kết hợp đồng tín dụng xanh tài trợ dự án Nhà máy Cơ khí công nghệ cao Nghi Sơn (Thanh Hóa) của Công*

Theo đó, các tổ chức tài chính đang tận dụng dữ liệu lớn (big data) và trí tuệ nhân tạo (AI) để cung cấp dịch vụ hiệu quả, tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng và đảm bảo minh bạch. Đồng thời, phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định mới về bảo vệ dữ liệu.

Sử dụng dữ liệu và phân tích dữ liệu là lợi thế nhằm tối ưu hóa nguồn lực cho doanh nghiệp. Từ phân tích dữ liệu để tối ưu chuỗi cung ứng dữ liệu thông qua việc xử lý và giải nghĩa thông tin được tạo ra ở các khâu khác nhau trong chuỗi cung ứng, với mục tiêu tìm kiếm sự thật và thông tin chính xác. Qua đó, giúp cho tổ chức tài chính có thêm giải pháp mới và góc nhìn mới.

Theo đó, các sản phẩm và giải pháp dựa trên dữ liệu và phân tích dữ liệu được cung cấp bởi bên thứ ba sẽ hỗ trợ, thúc đẩy các tổ chức tài chính tăng cường khai thác dữ liệu, nâng cao năng lực phân tích để cải tiến quy trình ra quyết định và tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh theo thời gian thực. Việc trao đổi về các chính sách quản lý, sử dụng và đảm bảo thuận lợi cho việc chia sẻ, khai thác dữ liệu số. Đồng thời tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin, các quy định về quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến dữ liệu số, quyền riêng tư của tổ chức, cá nhân. Từ đó, các tổ chức tài chính sẽ phát triển sản phẩm dịch vụ tài chính hiệu quả, tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng và đảm bảo tính minh bạch trong các giao dịch.

Đợt phát hành trái phiếu xanh này của Vietcombank có cấu trúc không yêu cầu tài sản đảm bảo và không cần bảo lãnh thanh toán, đồng thời là một cột mốc quan trọng trong chiến lược quản trị môi trường, xã hội và doanh nghiệp của Vietcombank trong lĩnh vực tài chính bền vững cũng như hỗ trợ các dự án thân thiện với môi trường.

Trái phiếu xanh này của Vietcombank đã nhận được sự quan tâm rất lớn từ các nhà đầu tư với tỷ lệ phát hành đạt 100% khối lượng chào bán.

Trong 9 tháng đầu năm 2024, VietinBank tiếp tục ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực, cùng nền tảng phát triển vững chắc, chủ động và linh hoạt trong bối cảnh kinh doanh đầy thách thức.

Cụ thể, VietinBank tiếp tục duy trì tăng trưởng tổng tài sản bền vững, đạt 9,7% so với cuối năm 2023. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng đạt 44,6 nghìn tỷ đồng, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm 2023, cao nhất ngành ngân hàng.

Ngày 19/11/2024, tại TP. Hồ Chí Minh, BIDV và DDC đã ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện giai đoạn 2024 - 2029, đồng thời ký kết Hợp đồng tín dụng xanh tài trợ dự án Nhà máy Cơ khí công nghệ cao Nghi Sơn (Thanh Hóa).

Theo đó, BIDV sẽ tiếp tục cung cấp các giải pháp tài chính toàn diện và dịch vụ ngân hàng hiện đại, đáp ứng nhu cầu

ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Thương mại Đại Dũng (DDC).

### **MB phát hành báo cáo “Ngành ngân hàng và thế hệ người tiêu dùng mới”**

Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) vừa phát hành báo cáo “Ngành ngân hàng và thế hệ người tiêu dùng mới”, nhằm phân tích rõ về thế hệ người tiêu dùng mới - Gen Y, Gen Z và sắp tới là Gen Alpha - đang thay đổi hoàn toàn “luật chơi” trong ngành ngân hàng.

### **Sacombank triển khai dịch vụ giải ngân trực tuyến cho doanh nghiệp**

Để doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn kịp thời, Sacombank triển khai dịch vụ “Giải ngân trực tuyến” trên hệ thống Ngân hàng điện tử (Internet Banking) tại [www.isacombank.com.vn](http://www.isacombank.com.vn), cho phép khách hàng nhận vốn vay nhanh chóng. Đây là một bước tiến mới nhằm số hóa quy trình giao dịch với khách hàng của Sacombank.

### **DHĐCĐ bất thường năm 2024 LPBank: Quyết định phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 16,8%**

Các cổ đông của LPBank cũng bầu bổ sung thêm 2 thành viên HĐQT và chốt kế hoạch chuyển trụ sở tới một địa điểm khác nhằm mở rộng thị trường và gia tăng hiện diện tại các khu vực có tiềm năng phát triển.

### **KienlongBank cho khách vay thấu chi tới 70 triệu đồng qua MyShop**

Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) vừa chính thức ra mắt sản phẩm cho vay thấu chi không cần tài sản đảm bảo, có hạn mức lên tới 70 triệu đồng, dành riêng cho các chủ cửa hàng/cá nhân kinh doanh đang sử dụng tính năng MyShop trên ứng dụng KienlongBank Plus.

### **BVBank phát hành chứng chỉ tiền gửi với lãi suất lên đến 7.1%/năm**

Nhằm đa dạng hóa các sản phẩm tiền gửi, đồng thời mang đến lợi ích tối đa nhất cho khách hàng có nguồn tiền nhàn rỗi, từ ngày 19/11/2024 Ngân hàng Bản Việt (BVBank) phát hành 1,000 tỷ đồng chứng chỉ tiền gửi dành cho khách hàng cá nhân với lãi suất cạnh tranh đến 7.1%/năm.

đa dạng của DDC. Đồng thời, ưu tiên tài trợ vốn để DDC triển khai các dự án trung dài hạn đạt chứng nhận “công trình xanh”,...

Theo đó, MB chỉ ra rằng sự phát triển của thế hệ người tiêu dùng mới đã đặt ra những yêu cầu mới cho ngành tài chính, đặc biệt là Millennials và Gen Z. Hai thế hệ này chiếm tỷ lệ lớn trong thị trường tiêu dùng hiện tại, yêu cầu cao về tính minh bạch, tiện lợi, và cá nhân hóa trong dịch vụ. Sự xuất hiện của họ là động lực thúc đẩy ngành ngân hàng chuyển đổi từ các dịch vụ truyền thống sang các giải pháp kỹ thuật số để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của nhóm khách hàng trẻ này.

Đây là dịch vụ dành cho các khách hàng doanh nghiệp đã được Sacombank cấp hạn mức vay và hoàn tất các thủ tục liên quan đến khoản vay. Với quy trình đăng ký đơn giản, doanh nghiệp sẽ hoàn toàn chủ động trong việc yêu cầu giải ngân mà không cần đến trực tiếp điểm giao dịch của Sacombank để thực hiện. Dịch vụ không giới hạn số lần yêu cầu trong phạm vi hạn mức tín dụng Ngân hàng đã cấp cho khách hàng. Ngoài ra, Sacombank còn tích hợp thêm tính năng “Mua ngoại tệ” vào dịch vụ này, phù hợp với khách hàng có nhu cầu thanh toán ra nước ngoài từ nguồn tiền giải ngân.

Theo đó, cổ đông LPBank đã nhất trí phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023, với tỷ lệ 16,8%. Sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu, vốn điều lệ của LPBank dự kiến đạt 29.873 tỷ đồng, đưa ngân hàng gia nhập nhóm các ngân hàng có vốn điều lệ lớn nhất, khẳng định vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

Theo đó, các chủ cửa hàng đăng ký vay thấu chi trên KienlongBank Plus cần sử dụng tính năng MyShop tối thiểu 06 tháng tính tới thời điểm đề nghị cấp tín dụng. Đồng thời, thỏa mãn điều kiện về lịch sử quan hệ tín dụng của KienlongBank, kèm theo một số điều kiện khác theo quy định của ngân hàng theo từng thời kỳ.

Trong đó, khách hàng chỉ cần cung cấp giấy tờ tùy thân, gồm Căn cước công dân và hoàn thiện đơn đề nghị vay vốn theo biểu mẫu của KienlongBank.

Theo đó, chứng chỉ tiền gửi do BVBank phát hành có mệnh giá 1 triệu đồng, với mức gửi chỉ từ 10 triệu đồng. Khách hàng được linh hoạt lựa chọn nhận lãi cuối kỳ hoặc lãi hàng tháng, với đa dạng kỳ hạn gửi. Cụ thể, chương trình có mức lãi suất lên đến 7.1% với kỳ hạn 36 tháng, 6.9% với kỳ hạn 24 tháng hoặc 6.7% với kỳ hạn 18 tháng. Đặc biệt, đối với các khách hàng lần đầu gửi tiết kiệm online tại BVBank sẽ được hưởng ưu đãi cộng thêm 0.6%/năm cùng nhiều ưu đãi hấp dẫn.

*Nguồn: Thông tin các ngân hàng*

## D. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

### \* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
Bộ LĐT&XH	Thông tư số 12/2024/TT-BLĐT&XH sửa đổi, bổ sung 10 Thông tư hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Quỹ Đầu tư phát triển địa phương, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam.	14/11/2024	chinhphu.vn
NHNN	Quyết định 2525/QĐ-NHNN ban hành TCCS Đặc tả kỹ thuật QR Code hiển thị từ phía khách hàng tại Việt Nam. Quyết định 2522/QĐ-NHNN về tỷ lệ ký quỹ tối thiểu để thiết lập hạn mức nợ ròng khi tham gia sử dụng dịch vụ thanh toán giá trị thấp trong HTTTĐT và tỷ lệ ký quỹ tối thiểu để thiết lập hạn mức BTĐT khi tham gia HTBTĐT.	15/11/2024	sbv.gov.vn
CP	Nghị định số 37/VBHN-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng Nghị định số 38/VBHN-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	15/11/2024	chinhphu.vn

### \* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BTC	Đề nghị xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng. Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đầu thầu.	15/11/2024	
BKH&ĐT	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	18/11/2024	chinhphu.vn
NHNN	Dự thảo Thông tư Quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	19/11/2024	sbv.gov.vn
BTC	Dự thảo Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dịch vụ duy trì hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư chữ ký số.	21/11/2024	chinhphu.vn

### Thông tin liên hệ:

#### BAN BIÊN TẬP

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com; Website: www.vnba.org.vn